

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Nguy cơ tai nạn nào là phổ biến nhất khi sử dụng máy mài góc cầm tay?

- a) Cháy nổ
- b) Điện giật
- c) Cắt và thương tích
- d) Ngạt thở

Câu 2: Việc kiểm tra định kỳ đĩa mài nhằm mục đích gì?

- a) Đảm bảo đĩa mài luôn sắc bén
- b) Đảm bảo đĩa mài không bị mòn hoặc vỡ
- c) Đảm bảo đĩa mài không bị mất màu
- d) Đảm bảo đĩa mài luôn sạch sẽ

Câu 3: Biện pháp bảo vệ nào là cần thiết để bảo vệ hô hấp khi sử dụng máy mài góc cầm tay?

- a) Kính bảo hộ
- b) Găng tay bảo hộ
- c) Mặt nạ chống bụi
- d) Tai bít

Câu 4: Việc bảo dưỡng định kỳ máy mài góc cầm tay giúp đảm bảo điều gì?

- a) Máy luôn hoạt động êm ái
- b) Máy không bao giờ bị hỏng
- c) Máy hoạt động hiệu quả và an toàn
- d) Máy không bị gỉ sét

Câu 5: Nguyên nhân nào có thể dẫn đến nguy cơ phát nổ khi sử dụng máy mài góc cầm tay?

- a) Sử dụng máy trong môi trường ẩm ướt
- b) Sử dụng đĩa mài không phù hợp
- c) Sử dụng máy ở tốc độ thấp
- d) Sử dụng máy trong thời gian ngắn

Câu 6: Khi xảy ra sự cố với máy mài góc cầm tay, bước đầu tiên cần làm là gì?

- a) Kiểm tra nguyên nhân sự cố
- b) Ngừng ngay hoạt động của máy
- c) Sửa chữa máy ngay lập tức
- d) Báo cáo sự cố cho người quản lý

Câu 7: Thiết bị bảo hộ nào giúp bảo vệ mắt khỏi các mảnh vụn kim loại?

- a) Mặt nạ chống bụi
- b) Kính bảo hộ
- c) Găng tay bảo hộ
- d) Quần áo bảo hộ

Câu 8: Yếu tố nào là quan trọng nhất khi xác định và đánh dấu vùng an toàn khi vận hành máy mài góc cầm tay?

- a) Đảm bảo không có ai ở gần khu vực làm việc
- b) Sử dụng các biển báo cảnh báo
- c) Đảm bảo ánh sáng đủ
- d) Giữ khu vực làm việc sạch sẽ

Câu 9: Trong quá trình vận hành máy mài góc cầm tay, lực xoắn và rung có thể gây ra nguy cơ gì?

- a) Nguy cơ cháy nổ
- b) Nguy cơ mỏi tay và mất kiểm soát máy
- c) Nguy cơ nhiễm điện
- d) Nguy cơ bị ngã

Câu 10: Khóa học an toàn lao động giúp người lao động đạt được điều gì?

- a) Nâng cao tay nghề sử dụng máy mài góc
- b) Đạt chứng chỉ an toàn lao động
- c) Tăng khả năng sửa chữa máy mài
- d) Giảm chi phí bảo trì máy mài

Câu 11: Người lao động có quyền từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc mà vẫn được trả đủ tiền lương và không bị coi là vi phạm kỷ luật lao động khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, đe dọa nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của mình và phải báo cáo ngay với người phụ trách trực tiếp, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

Câu 12: Các yếu tố tạo thành ngọn lửa thông thường là

- a) Ôxy
- b) Chất cháy
- c) Nguồn nhiệt
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 13: Khi người lao động bị tai nạn lao động do lỗi của Người sử dụng lao động gây ra có mức suy giảm khả năng lao động 81% thì được bồi thường bao nhiêu?

- a) 30 Tháng lương tối thiểu
- b) 30 Tháng lương đóng Bảo hiểm xã hội
- c) 30 tháng lương theo hợp đồng lao động

Câu 14: Khi bị bệnh nghề nghiệp có mức suy giảm khả năng lao động 40% do lỗi của NSDLĐ thì người lao động được hưởng trợ cấp thế nào nếu người SDLĐ không đóng BHTN, BNN

- a) Trợ cấp hàng tháng
- b) Trợ cấp 1 lần
- c) Không được hưởng trợ cấp

Câu 15: Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ để

- a) Ngăn ngừa tai nạn lao động
- b) Ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp
- c) Cả hai vấn đề trên

Câu 16: Các biện pháp phòng cháy chữa cháy là

- a) Biện pháp tuyên truyền, giáo dục
- b) Biện pháp kỹ thuật
- c) Biện pháp hành chính – pháp luật
- d) Biện pháp chọn vật liệu khó cháy hoặc không cháy ngay từ khi thiết kế các công trình
- e) Biện pháp định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng
- g) Cả 05 câu (a, b, c, d, e) đều đúng

Câu 17: Theo luật An toàn vệ sinh lao động người lao động có bao nhiêu nghĩa vụ?

- a) có 1 nghĩa vụ.
- b) có 2 nghĩa vụ.
- c) có 3 nghĩa vụ.
- d) có 4 nghĩa vụ.

Câu 18: Người lao động khi bị bệnh nghề nghiệp sẽ được?

- a) Điều trị và cho nghỉ việc.
- b) Điều trị cho tới khi bình phục và nhận lại việc làm cũ.
- c) Điều trị cho tới khi bình phục và phân công lại công việc phù hợp với sức khỏe.
- d) Trợ cấp tiền và cho tìm việc khác.

Câu 19: Những đối tượng dưới đây đối tượng nào bắt buộc phải được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động?

- a) Người đang làm việc, người mới tuyển dụng
- b) Những người học nghề, tập nghề
- c) Những người thử việc, người lao động tự do được cơ sở thuê mượn
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 02 câu (a, c) đều đúng
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 20: Trong khi làm việc, người lao động có thể bỏ bớt một vài nội dung của quy trình làm việc an toàn để thực hiện công việc được nhanh hơn

- a) Đúng
- b) Sai

